TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ QUẾ VÕ** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2024/HSST
Ngày 17/4/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ

Bà Nguyễn Thị Phú

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nụ, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Lý Mạnh Th, sinh năm 2002; Giới tính: Nam; HKTT: Thôn Tr, xã Hoà Bình, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Lý Văn T, sinh năm 1978 và bà Hoàng Thị Nh, sinh năm 1984; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Tại bản án số 10/2021/HSST ngày 18/8/2021 của Toà án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt Lý Mạnh Th 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 21/4/2022.

Tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2024 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa)

** Bị hại:* Anh Sùng Mí Đ, sinh năm 2005 (Vắng mặt)

HKTT: Thôn B, xã Kim Linh, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang. (Vắng mặt)

*Người bào chữa: Ông Hoàng Nhật Huy, sinh năm 1983 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Ninh.

** Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Trung C, sinh năm 2001 (Vắng mặt)

HKTT: Khu phố D, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

2. Anh Phạm Thế A, sinh năm 1996. (Vắng mặt)

HKTT: Thôn Th, xã An Thịnh, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

3. Anh Phạm Đình N, sinh năm 1995. (Vắng mặt)

HKTT: Khu phố Q, phường Q, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Mạnh Th và anh Sùng Mí Đ cùng ở trọ thuộc khu phố Do Nha, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh từ tháng 12/2023. Do không có tiền tiêu sài cá nhân nên Th nảy sinh ý định mượn xe mô tô BKS 23H41-287.57 của anh Đ mang đi cầm cố lấy tiền tiêu sài. Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 13/01/2024, Th bảo anh Đ cho mượn xe đi mua đồ ăn sáng, anh Đ đồng ý và đưa xe cho Th. Sau khi mượn được xe, Th điều khiển xe đến khu phố Do Nha, phường Phương Liễu vào cửa hàng cầm đồ "Trường Nam" gặp anh Phạm Đình N, sinh năm 1995, HKTT: Khu phố Q, phường Q, thị xã Quế Võ là chủ cửa hàng. Th nói xe mô tô BKS 23H41-287.57 là của Th muốn cầm cố, xe có đăng ký nhưng không mang căn cước công dân nên anh N không đồng ý. Sau đó, Th nói anh N "Anh cho em vay 7.000.000 đồng, em đang có việc gấp cần tiền, em để tạm xe ở đây, em đi lấy giấy tờ đến đưa cho anh", do tin tưởng nên anh N đồng ý và đưa cho Th vay 7.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền Th tiêu sài cá nhân hết.

Đến 19 giờ 00 phút cùng ngày, Th đến cửa hàng cầm đồ Hưng Thịnh do anh Nguyễn Trung C, sinh năm 2001, HKTT: khu phố D, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ là chủ, cách cửa hàng của anh N 300m. Tại đây, Th gặp anh Phạm Thế A, sinh năm 1996, HKTT: Thôn Th, xã An Thịnh, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh là nhân viên của quán, Th nói muốn cầm cố xe và dẫn anh Thế A sang cửa hàng "Trường Nam" để xem xe. Th bảo anh Thế A là muốn cầm cố xe với giá 12.000.000 đồng, Th đưa đăng ký xe và căn cước công dân mang tên Sùng Mí Đ cho anh Thế A xem, do trời tối nên an h Thế Anh nghĩ Th và người trong ảnh căn cước công dân là cùng một người. Sau khi xem xe và tin tưởng Th nên anh Thế A đồng ý và đưa cho Th 12.000.000 đồng. Hai bên làm hợp đồng cầm cố tài sản với tên chủ tài sản là Sùng Mí Đ, anh Thế A giữ lại xe và đăng ký xe còn căn cước công dân trả lại cho Th. Sau đó, Th trả anh N 7.000.000 đồng đã vay. Số tiền 5.000.000 đồng Th tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 17/01/2024, do biết xe mô tô của Th cầm cố là tài sản do phạm tội mà có nên anh Thế A đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ giao nộp: 01 hợp đồng cầm đồ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Sùng Mí Đ và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS 23H1-287.57.

Tại Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 17/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Quế Võ kết luận:

"01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave số loại: Honda Wave, màu xanh, BKS: 23H1-287.57 số khung: RLHJA3930PY051509, số máy: JA70E0069386 đăng ký lần đầu tháng 10/2023 tại thời điểm định giá có giá 12.167.000 đồng".

*** Về xử lý vật chứng**

Đối với xe mô tô BKS 23H1-287.57, quá trình điều tra xác định là của anh Sùng Mí Đ. Ngày 14/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ đã trả chiếc xe cùng giấy đăng ký xe cho anh Đ, anh Đ đã nhận đủ tài sản nên không có yêu cầu gì thêm và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho Th.

*** Về trách nhiệm dân sự**

Đối với số tiền 12.000.000 đồng, anh Thế A đã cầm cố xe cho Th, anh Thế A yêu cầu Th trả lại số tiền trên.

Đối với căn cước công dân của anh Sùng Mí Đ, Lý Mạnh Th đã làm rơi mất, anh Đ không có yêu cầu gì.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ, Lý Mạnh Th đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKSQV ngày 02/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ truy tố Lý Mạnh Th về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được và toàn bộ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các Lý Mạnh Th phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lý Mạnh Th từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Th.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng các Điều 309, 311, 314, 315 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo phía trả lại cho anh Phạm Thế A số tiền 12.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Mạnh Th.

Phát biểu của người bào chữa cho bị cáo Lý Mạnh Th:

Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Lý Mạnh Th. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế có điều kiện đặc biệt khó khăn, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không nhận được sự giáo dục đầy đủ từ gia đình. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo trung thực, tỏ ra ăn năn hối lỗi. Vậy nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự. Đề nghị cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất. Do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên tôi đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tam gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] *Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt*: Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã được thu hồi đã thể hiện: Do không có tiền tiêu sài cá nhân nên Lý Mạnh Th nảy sinh ý định mượn xe mô tô của anh Sùng Mí Đ, sinh năm 2005, HKTT: Thôn B, xã Kim Linh, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang mang đi cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 13/01/2024, tại phòng trọ của anh Sùng Mí Đ tại khu phố Do Nha, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Th có hành vi gian dối để mượn xe mô tô Honda Wave, màu xanh, BKS: 23H1-287.57 trị giá 12.167.000 đồng của anh Đ. Sau khi mượn được xe mô tô, Th đã cầm cố chiếc xe này cho cho anh Phạm Thế A tại cửa hàng cầm đồ "Hưng Thịnh" để lấy số tiền 12.000.000 đồng. Hiện tài sản đã thu hồi trả cho bị hại. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của Lý Mạnh Th phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

[3] *Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì cần có tiền chi tiêu cá nhân, bị cáo lợi dụng mối quan hệ bạn bè và đưa ra những thông tin gian dối để nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, vì mục đích vụ lợi. Do vậy, cần thiết phải xử bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:*

Bị cáo Th có nhân thân xấu. Năm 2021, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Hiện bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích. Bị cáo từng được pháp luật giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân để trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm nên bị cáo phải chịu tình

tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi và trả cho người bị hại. Bị cáo được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, khi lượng hình hội đồng xét xử cũng cần xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Th không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có tài sản tích lũy nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] *Trách nhiệm dân sự:* Anh Sùng Mí Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì. Anh Phạm Thế A yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 12.000.000 đồng mà bị cáo đã nhận khi cầm cố chiếc xe của anh Đ. Do đó, cần buộc bị cáo Th phải trả số tiền này cho anh Phạm Thế A là phù hợp.

[6] *Về vật chứng*: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được trả lại cho người bị hại nên không đặt ra xem xét.

- Đối với anh Phạm Thế A, sinh năm 1996, HKTT: Thôn Th, xã An Thịnh, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh là người nhận cầm cố chiếc xe mô tô Honda Wave, màu xanh, BKS: 23H1-287.57. Anh Thế A không biết chiếc xe đó là tài sản do Th lừa đảo mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ không xem xét xử lý là phù hợp.

[7] *Về án phí*: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTV Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lý Mạnh Th phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Lý Mạnh Th 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 17/01/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng các Điều 309, 311, 314, 315 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo phải trả lại cho anh Phạm Thế A số tiền 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng).*

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Mạnh Th.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- *Toà án tỉnh, Viện kiểm sát tỉnh Bắc Ninh;*
- *Sở Tư pháp Bắc Ninh;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;*
- *Viện kiểm sát, Công an thị xã Quế Võ;*
- *Chi cục THADS thị xã Quế Võ;*
- *Bị cáo, những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Liên